

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 07 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 187/2026/TLST-DS ngày 09 tháng 07 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1980

Số căn cước công dân: 038180005577

Địa chỉ: **Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa.**

- **Bị đơn:**

1. Bà **Bùi Thị M**, sinh năm: 1964

Số căn cước công dân: 038164032954

2. Anh **Bùi Văn S**, sinh năm: 1987

Số căn cước công dân: 038086028146

Cùng địa chỉ: Thôn Thạch Sơn, xã Thạch Bình, tỉnh Thanh Hoá

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Bà **Bùi Thị M** và anh **Bùi Văn S** còn nợ chị **Bùi Thị H** số tiền nợ gốc là 1.853.300.000 đồng (Một tỷ tám trăm năm mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng)

2.2. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà **Bùi Thị M** và anh **Bùi Văn S** sẽ có trách nhiệm trả cho chị **Bùi Thị H** số tiền nợ gốc là 1.853.300.000 đồng (Một tỷ tám trăm năm mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 14/07/2026, bà **Bùi Thị M** và anh **Bùi Văn S** phải tiếp tục trả tiền lãi trên số tiền gốc còn nợ với lãi suất là 1,6%/ 01 tháng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

2.3. Về án phí: Bà **Bùi Thị M** và anh **Bùi Văn S** phải chịu 33.799.500 đồng (Ba mươi ba triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị **Bùi Thị H** được hoàn trả lại số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) là tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa, theo biên lai số 0000222 ngày 07/07/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 7 – Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Hải